BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05 /2020/TT-BKHĐT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu;

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia như sau:

1. Bổ sung khoản 8 Điều 4 như sau:

"Mẫu số 08: Mẫu hồ sơ mời thầu áp dụng đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn được tổ chức đấu thầu rộng rãi qua mạng theo phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ." Mẫu số 08 được đính kèm tại Phụ lục của Thông tư này.

2. Khoản 8 Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Đối với quy trình 01 quy định tại điểm a khoản 6 Điều 15 Thông tư này, tổ chuyên gia sử dụng Mẫu số 01A ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lập báo cáo đánh giá E-HSDT. Đối với quy trình 02 quy định tại điểm b khoản 6 Điều 15 Thông tư này, tổ chuyên gia sử dụng Mẫu số 01B ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lập báo cáo đánh giá E-HSDT."

3. Bổ sung khoản 9 Điều 15 như sau:

"Đối với gói thầu xây lắp, nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. Nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng".

4. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Đối với quy trình 01 quy định tại điểm a khoản 6 Điều 15 Thông tư này, trên cơ sở kết quả đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, bên mời thầu trình chủ đầu tư phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu theo Phụ lục số 2A ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư."

5. Khoản 2 Điều 29 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, tổ chuyên gia sử dụng Phần I Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lập báo cáo đánh giá E-HSĐXKT.

b) Đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, tổ chuyên gia sử dụng Phần I Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lập báo cáo đánh giá E-HSĐXKT.

c) Trên cơ sở báo cáo đánh giá E-HSĐXKT của tổ chuyên gia, bên mời thầu trình chủ đầu tư thẩm định, phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo các Mẫu nêu tại Phụ lục số 1A, 1B ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư."

6. Khoản 2 Điều 32 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Đối với gói thầu dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, tổ chuyên gia sử dụng Phần II Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số

05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lập báo cáo đánh giá E-HSĐXTC.

b) Đối với gói thầu dịch vụ tư vấn, tổ chuyên gia sử dụng Phần II Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lập báo cáo đánh giá E-HSĐXTC.

c) Chủ đầu tư phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu theo các Mẫu nêu tại Phụ lục số 2B ban hành kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư."

7. Hủy bỏ Mục 2.4 Chương I các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT.

8. Mục 5.5 Chương I các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

"5.5. Đã đăng ký trên Hệ thống và không trong trạng thái bị tạm ngừng tham gia Hệ thống theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư do chưa thanh toán phí duy trì tên và hồ sơ năng lực của nhà thầu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đối với nhà thầu liên danh, tất cả các thành viên trong liên danh phải đáp ứng tất cả các nội dung nêu trên".

9. Mục 8 Chương I các các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

"E-HSMT được phát hành miễn phí trên Hệ thống ngay sau khi Bên mời thầu đăng tải thành công E-TBMT trên Hệ thống. Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan đến việc chuẩn bị E-HSDT. Chi phí nộp E-HSDT đối với đấu thầu rộng rãi là 330.000 VND (đã bao gồm thuế), đối với chào hàng cạnh tranh là

220.000 VND (đã bao gồm thuế). Trong mọi trường hợp, Bên mời thầu không chịu trách nhiệm về các chi phí liên quan đến việc tham dự thầu của nhà thầu."

10. Mục 20.1 Chương I các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Bên mời thầu tiến hành mở thầu trên Hệ thống ngay sau thời điểm mở thầu. Trường hợp có ít hơn 03 nhà thầu nộp E-HSDT thì Bên mời thầu mở thầu ngay mà không phải xử lý tình huống theo quy định tại Khoản 4 Điều 117 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Trường hợp không có nhà thầu nộp E-HSDT, Bên mời thầu báo cáo Chủ đầu tư xem xét gia hạn thời điểm đóng thầu hoặc tổ chức lại việc lựa chọn nhà thầu qua mạng".

11. Mục 20.1 Chương I các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ và Mục 19.1 Chương I Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Bên mời thầu tiến hành mở E-HSĐXKT trên Hệ thống ngay sau thời điểm mở thầu. Trường hợp có ít hơn 03 nhà thầu nộp E-HSDT thì Bên mời thầu mở thầu ngay mà không phải xử lý tình huống theo quy định tại Khoản 4 Điều 117 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. Trường hợp không có nhà thầu nộp E-HSDT, Bên mời thầu báo cáo Chủ đầu tư xem xét gia hạn thời điểm đóng thầu hoặc tổ chức lại việc lựa chọn nhà thầu qua mạng".

12. Mục 4.3 Chương III Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

Từ "trong đó tỷ trọng điểm về kỹ thuật (K) từ 10% đến 15%, tỷ trọng điểm về giá (G) từ 85% đến 90%" thành "trong đó tỷ trọng điểm về kỹ thuật (K) từ 10% đến 30%, tỷ trọng điểm về giá (G) từ 70% đến 90%".

13. Điểm (i) và (ii) Mục 3 Mẫu số 03 Chương III các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Số lượng hợp đồng bằng N hoặc khác N, ít nhất có 01 hợp đồng có giá trị tối thiểu là V và tổng giá trị tất cả các hợp đồng ≥ X. Trong đó X= N x V".

14. Điểm b Ghi chú số 7 Mẫu số 3 (webform trên Hệ thống) Chương IV Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, điểm b ghi chú số 6 Mẫu số 3 (webform trên Hệ thống) Chương IV Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, điểm b ghi chú số 8 Mẫu số 3 (webform trên Hệ thống) Chương IV Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

Từ "Trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản scan cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 Mẫu số 03 Chương IV trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu và không phải kê khai thông tin theo quy định tại Mẫu số 14 và Mẫu số 15" thành "Trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản scan cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín đụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 Mẫu số 03 Chương IV trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu phải kê khai thông tin theo quy định tại Mẫu số 14 nhưng không phải kê khai thông tin theo Mẫu số 15 Chương này. Trường hợp có sai khác thông tin trong biểu kê khai và cam kết tín dụng kèm theo thì bản cam kết tín dụng đính kèm trong E-HSDT sẽ là cơ sở để đánh giá.".

15. Ghi chú số 8 Mẫu số 03 Chương IV Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

"(8) Hoàn thành phần lớn nghĩa là hoàn thành ít nhất 80% khối lượng công việc của hợp đồng. Đối với gói thầu phi tư vấn có tính chất công việc lặp lại theo chu kỳ qua các năm dẫn đến thời gian thực hiện hợp đồng kéo dài thì việc xác định hợp đồng hoàn thành phần lớn trên cơ sở theo từng chu kỳ (từng năm) và tính theo khối lượng công việc trong một chu kỳ (một năm) của hợp đồng đó mà không tính theo tổng giá trị của hợp đồng qua các năm".

16. Ghi chú số 2 Mẫu số 05 Chương IV các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ và Ghi chú số 2 Mẫu số 01 Chương IV Mẫu hồ sơ

mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được bổ sung như sau:

"Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho giám đốc chi nhánh, giám đốc công ty con hạch toán phụ thuộc, giám đốc xí nghiệp... thì việc tham dự thầu trên Hệ thống phải được thực hiện bằng chứng thư số của nhà thầu mà không được sử dụng chứng thư số của chi nhánh, công ty con, xí nghiệp... Đối với trường hợp sử dụng chứng thư số của chi nhánh hoặc các đơn vị phụ thuộc (hạch toán phụ thuộc) thì nhà thầu sẽ bị coi là không đáp ứng về tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 Chương I".

17. Ghi chú số 1 Mẫu số 14 (webform trên Hệ thống) Chương IV tại các Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu dịch vụ phi tư vấn qua mạng một giai đoạn một túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu xây lắp qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ, Mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT được sửa đổi, bổ sung như sau:

Từ "Trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 Mẫu số 03 Chương IV trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu và không phải kê khai thông tin theo quy định Mẫu này và Mẫu số 15" thành "Trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam thì nhà thầu phải kê khai thông tin theo quy định tại Mẫu này. Trường hợp có sai khác thông tin trong biểu kê khai và cam kết tín dụng kèm theo thì bản cam kết tín dụng đính kèm trong E-HSDT sẽ là cơ sở để đánh giá."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2020.

2. Đối với các gói thầu đã đăng tải E-HSMT lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì việc lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo E-HSMT đã phát hành.

3. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, gói thầu đã phê duyệt E-HSMT theo quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhưng chưa đăng tải E-HSMT lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thì phải chỉnh sửa E-HSMT cho phù hợp với quy định của Thông tư này.

4. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trường hợp gói thầu phi tư vấn một giai đoạn hai túi hồ sơ thuộc hạn mức phải đấu thầu qua mạng theo quy định tại Điều 29 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhưng trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt là không áp dụng đấu thầu qua mạng và chưa phát hành hồ sơ mời thầu thì phải điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để đảm bảo phù hợp với lộ trình đấu thầu qua mạng.

5. Căn cứ tình hình thực tế, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có thể chỉnh sửa các biểu mẫu dưới dạng webform trên Hệ thống nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các bên tham gia vào hoạt động lựa chọn nhà thầu qua mạng, giảm thủ tục hành chính, tăng cường hơn nữa tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong đấu thầu, đồng thời bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đấu thầu.

6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân có liên quan gửi ý kiến về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời hướng dẫn./.

BỘ TRƯỞNG

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Nguyễn Chí Dũng

Nơi nhận:
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy Ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng TTĐT Kế hoạch và Đầu tư;
- Các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (H_{110}).